

Số: 03/2017/NQ-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình thông qua ngày 16/12/2016;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình thông qua ngày 15 tháng 04 năm 2017;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình số 04/2017/BB-ĐHĐCĐTN ngày 15 tháng 4 năm 2017;
- Căn cứ Biên bản của Ban kiểm phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung sau:

- 1.1. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017;
- 1.2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 số 01/2017/BC-ĐHĐCĐ;
- 1.3. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị số 02/2017/BC-ĐHĐCĐ;
- 1.4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát số 03/2017/BC-ĐHĐCĐ;
- 1.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, tỷ lệ chia cổ tức năm 2016 và trích lập các quỹ;
- 1.6. Thông qua Tờ trình phương án SXKD năm 2017, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2017, phương án trích lập các quỹ năm 2017 và phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, Thù lao BKS năm 2017. Cụ thể:
 - 1.6.1 Phương án trích lập các quỹ năm 2017: Trích lập các quỹ (dự kiến khoảng 35%), như sau:
 - Trích quỹ đầu tư phát triển: 10%
 - Trích quỹ dự phòng tài chính : 10%, khi số dư bằng 25% vốn điều lệ thì không trích nữa.
 - + Trích quỹ thưởng Ban quản lý; (căn cứ vào xếp loại kết quả theo quy định hiện hành);
 - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trích tối 5% (nhưng không vượt quá 500 triệu/1 năm).

+ Hoàn thành nhiệm vụ trích tối đa 2,5%(nhưng không vượt quá 250 triệu đồng/1 năm).

+ Trích quỹ phúc lợi: 10%

1.6.2 Thông qua phương án trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, thù lao BKS, cụ thể:

- Mức thù lao của HĐQT:

+ Mức thù lao của HĐQT được hạch toán vào chi phí không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế Công ty.

+ Mức thù lao HĐQT được xác định không vượt quá 10% hạch toán lợi nhuận sau thuế của năm tài chính thực hiện theo BCTC.

+ Hàng tháng các thành viên HĐQT được tạm ứng 50% trên tổng mức thù lao kế hoạch, 50% còn lại sẽ quyết toán và chi trả vào cuối năm dựa vào KQKD thực hiện trong năm.

+ Mức thù lao KH = Mức thù lao TH của năm trước liền kề.

+ Mức thù lao KH năm 2017 là: 5.367.000.000đ x 10% = 536.700.000 đồng.

- Tiền thưởng của HĐQT:

+ Tiền thưởng của HĐQT được trích từ lợi nhuận sau thuế.

+ Tiền thưởng của HĐQT được xác định nhưng không vượt quá 30% phần lợi nhuận sau thuế năm 2017 tăng thêm so với năm 2016.

- Phân phối tiền thù lao và tiền thưởng của HĐQT:

+ Mức thù lao và tiền thưởng của từng thành viên do HĐQT quyết định. *(căn cứ vào thời gian làm việc thực tế của từng thành viên HĐQT trực tiếp tham gia quản lý trong Công ty và thành viên HĐQT không trực tiếp).*

- Mức thù lao của Ban kiểm soát

+ Mức thù lao của BKS được hạch toán vào chi phí SXKD của Công ty.

+ Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/người/tháng.

+ Thành viên BKS: 2.500.000 đồng/người/tháng

1.7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2017.

Điều 2. Thực hiện và thi hành Nghị quyết

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các phòng, ban liên quan có nghĩa vụ thi hành Nghị quyết này, Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;

- Lưu HĐQT;

- Lưu VT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH *VT.*
CHỦ TỌA

Vũ Dũng Tiến